

Kiểm tra thử cuối học kì I môn Toán lớp 3

I. Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1: $5 \text{ km} + 6 \text{ dam} = \dots \text{ dam}$. Số cần điền vào chỗ trống là:

- A. 56 dam B. 506 C. 56 D. 506 dam

Câu 2: Tìm số bị chia, biết số chia là 5, thương là 8 và số dư là số dư lớn nhất.

- A. 36 B. 37 C. 44 D. 43

Câu 3: Có 8 con gà trống, số gà mái nhiều hơn số gà trống là 40 con. Hỏi số gà trống bằng một phần mấy số gà mái?

- A. $\frac{1}{6}$ B. $\frac{1}{5}$ C. $\frac{1}{7}$ D. $\frac{1}{4}$

Câu 4: Tính chiều dài của hình chữ nhật biết chu vi hình chữ nhật đó là 132cm và chiều rộng là 29cm.

- A. 161cm B. 103cm C. 37cm D. 322cm

Câu 5: Năm nay, Hà 6 tuổi, bố 36 tuổi. Hỏi sau 4 năm nữa, số tuổi của bố gấp mấy lần số tuổi của Hà?

- A. 9 lần B. 4 lần C. 5 lần D. 7 lần

Câu 6: Túi thứ nhất đựng 8 kg gạo và bằng $\frac{1}{4}$ số gạo của túi thứ hai. Hỏi túi thứ hai đựng nhiều hơn túi thứ nhất bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

- A. 16 kg gạo B. 24 kg gạo C. 32 kg gạo D. 40 kg gạo

Câu 7: Cạnh của hình vuông có chu vi 168cm là:

- A. 42cm B. 672cm C. 164cm D. 336cm

Câu 8: Đồng hồ chỉ mấy giờ?



.....giờ..... phút

.....giờphút

.....giờ.....phút

.....giờ kém phút

.....giờ kémphút

.....giờ kémphút

Câu 9: Một hình vuông có cạnh là 2dm. Hỏi chu vi hình vuông đó là bao nhiêu xăng-ti- mét?

- A. 8dm B. 8cm C. 80dm D. 80cm

Câu 10. Người ta xếp 320 quyển sách vào các hộp quà, mỗi hộp quà có 4 quyển sách. Sau đó xếp các hộp quà vào các thùng, mỗi thùng 2 hộp. Hỏi có bao nhiêu thùng sách?

II. Làm các bài tập sau:

Bài 1: Tính:

$$51 \times 7 - 273$$

$$678 : 3$$

Bài 2: Tìm x :

$$x : 5 = 146 : 2$$

$$x : 3 = 824 : 4$$

$$x =$$

$$x =$$

Bài 3: Vườn nhà Hồng có 54 cây vải, vườn nhà Huệ có số cây vải kém số cây vải vườn nhà Hồng 6 lần. Hỏi cả hai vườn có bao nhiêu cây vải?

Bài 4:

a. Có 902m vải, may mỗi bộ quần áo hết 3m. Hỏi có thể may được nhiều nhất là mấy bộ quần áo và còn thừa mấy mét vải? bộ quần áo, thừam vải

b. Tìm m :

$$m + m \times 3 + m \times 5 = 360$$

$$m =$$